

Số: /BC-UBND

Sơn Hà, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nội dung Kết luận phiên chất vấn và trả lời chất vấn của HĐND tỉnh

Theo đề nghị của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Công văn số 240/SDTTG-CS ngày 03/4/2025 về việc thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện nội dung Kết luận phiên chất vấn và trả lời chất vấn của HĐND tỉnh. UBND huyện Sơn Hà báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

1. Việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

1.1. Chỉ đạo rà soát, đánh giá kết quả thực hiện từng dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn các huyện miền núi, nhất là các nội dung còn tồn tại, hạn chế, khó khăn và vướng mắc để có biện pháp, giải pháp thực hiện hiệu quả theo thẩm quyền hoặc kiến nghị các cơ quan Trung ương xem xét giải quyết, điều chỉnh phù hợp; đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của tỉnh thì cần khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả.

Đối với nội dung này UBND huyện trả lời như sau: Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch 120/KH-UBND ngày 29/9/2022 của UBND huyện về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025. Đồng thời, báo cáo tại Công văn 984/UBND-DDTTG ngày 17/4/2025 về việc rà soát mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025; Công văn số 1111/UBND-DDTTG ngày 28/4/2025 về việc báo cáo tổng kết Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Miền núi giai đoạn 2021-2025; Đề xuất Chương trình giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn huyện Sơn Hà.

Hàng năm chỉ đạo rà soát, đánh giá kết quả thực hiện từng dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn, nhất là các nội dung còn tồn tại, hạn chế, khó khăn và vướng mắc và đề ra biện pháp, giải pháp thực hiện hiệu quả theo thẩm quyền; Đồng thời, kiến nghị cấp trên xem xét giải quyết, điều chỉnh phù hợp; đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của huyện đã chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả. Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tổ chức Tập huấn về triển khai các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong

chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có 165 học viên tham gia; tập huấn nghiệp vụ đầu thầu cơ bản có 30 học viên tham gia; Tập huấn nâng cao năng lực giám sát, đánh giá cho 14 công chức xã, thị trấn; 02 lượt cán bộ, công chức tham gia Đoàn công tác của UBND tỉnh tham gia học tập kinh nghiệm về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN tại các tỉnh phía Bắc.

Hàng năm ban hành Kế hoạch giám sát thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 29/10/2022; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 2/3/2023; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 28/3/2024; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 08/01/2025.

1.2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đã đặt ra; tiếp tục nghiên cứu lồng ghép thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, tạo nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho Nhân dân.

Đối với nội dung này UBND huyện trả lời như sau: Hàng năm UBND huyện luôn lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đã đặt ra trong thực hiện chương trình; đặc biệt lồng ghép thực hiện với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới và chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn để triển khai thực hiện, tạo nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho Nhân dân trên địa bàn. Hiện nay trên địa bàn huyện có 03 xã về đích Nông thôn mới và 01 thị trấn thuộc đô thị loại V. Một số dự án, tiểu dự án liên quan đến sản xuất, đời sống vật chất, tinh thần của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện, từng bước tạo điều kiện cho người dân phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện cuộc sống.

Phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh tổ chức Hội nghị Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức TGPL cho già làng, người có uy tín trong cộng đồng, cán bộ cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 có sự tham gia của hơn 200 đại biểu là già làng, người có uy tín trong cộng đồng, cán bộ cơ sở các xã trên địa bàn huyện; truyền thông trợ giúp pháp lý tại 04 xã trên địa bàn huyện (*Sơn Hải, Sơn Giang, Sơn Linh, Sơn Cao*).

1.3. Ưu tiên tập trung giải ngân vốn sự nghiệp, nhất là các nội dung tác động trực tiếp đến người dân trên địa bàn, như: hỗ trợ phát triển sản xuất, đào tạo nghề... để giúp người dân phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo.

Đối với nội dung này UBND huyện trả lời như sau: Hiện nay UBND huyện đã ban hành Công văn 715/UBND-TCKH ngày 24/3/2025 về việc chuyển nguồn kinh phí ngân sách huyện năm 2024 sang năm 2025 tiếp tục thực hiện đợt 1; Đồng thời, chỉ đạo UBND các xã, thị trấn ban hành văn bản chuyển nguồn kinh phí ngân sách xã năm 2024 sang năm 2025 tiếp tục thực hiện. Chỉ đạo các xã khẩn trương giải ngân các nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất, đào tạo nghề... để giúp người dân phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo.

Tuy nhiên, một số nguồn vốn chưa giải ngân được do vướng một số khó khăn sau:

(1) Đối với Dự án 2: do vị trí quy hoạch khu dân cư có địa hình độ dốc cao và núi đá, không xây dựng nhà ở được nên phải điều chỉnh vị trí quy hoạch đảm bảo ổn định tái định cư được bền vững cho bà con Nhân dân. Vướng mắc: **Khu tái định cư Xà Riêng:** Do vị trí khu tái định cư theo quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt tại Quyết định số 837/QĐ-UBND có địa hình độ dốc cao, núi đá không thể xây dựng nhà ở nên phải điều chỉnh khu tái định cư sang vị trí khác để mặt bằng khu tái định cư được đảm bảo, ổn định lâu dài cho đối tượng được thụ hưởng; **Dự án xây dựng Khu tái định cư Gò Rem, thôn Làng Rê, xã Sơn Giang:** Tổng diện tích quy hoạch dự án: 18.529,1m², đã thẩm định bản đồ đợt 1 với diện tích 9.476,7m², diện tích chưa thẩm định bản đồ: 9.052,4m²; trong đó có diện tích 7.438,9m² nằm ngoài quy hoạch sử dụng đất (*nay đã được UBND tỉnh phê duyệt QH sử dụng đất, huyện đang triển khai thực hiện các bước tiếp theo và thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích này*).

(2) Tiểu dự án 2, Dự án 3 (*Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng được liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN*):

- Đối với Nội dung số 03: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: việc tìm kiếm đối tượng đủ các điều kiện để được hỗ trợ theo quy định nêu trên là rất ít (*hoặc không có*), nên UBND các xã không có đăng ký, hoặc có đăng ký thì không đảm bảo điều kiện theo quy định.

(3) Tiểu dự án 4, Dự án 5 (*Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp*): Ủy ban Dân tộc mới ban hành Bộ tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai chương trình ở các cấp (*Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 20/02/2024; Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 16/8/2024*) và UBND tỉnh mới điều chỉnh kế hoạch tổ chức thực hiện (*Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 26/3/2024*), theo đó phân cấp cho cấp huyện thực hiện cho đối tượng cộng đồng.

(4) Đối với Nội dung 1, tiểu Dự án 1, Dự án 10

- Đối tượng quy định tại khoản 32 Điều 1, Thông tư số 02/2023/TT- UBND là tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Chương trình để xây dựng mô hình điển hình tiên tiến; tuy nhiên, đối tượng quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg là các điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có nhiều đóng góp trên các lĩnh vực của đời sống xã hội trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế của đất nước nên khó khăn trong việc xác định đối tượng để xây dựng, triển khai thực hiện và nhân rộng mô hình điển hình tiên tiến.

- Nội dung các hoạt động biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào DTTS&MN tại khoản 32 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND không quy định “tặng quà” cho các điển hình tiên tiến; tuy nhiên, phần tổ chức

thực hiện có nội dung “tặng quà” cho các điển hình tiên tiến của địa phương thì theo Điều 46 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính không quy định mức quà tặng nên không có cơ sở để thực hiện.

- Tại tiết b điểm 3 khoản 32 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND quy định: “Định kỳ 2 năm/lần tổ chức hội nghị biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với các điển hình tiên tiến trên địa bàn tỉnh và huyện” nhưng không quy định đối tượng cụ thể là các điển hình tiên tiến trong các mô hình được xây dựng tại khoản 2 Điều 64 Thông tư số 02/2023/TT-UBND hay điển hình tiên tiến là “Già làng, trưởng bản, người có uy tín, cán bộ cốt cán; nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, học sinh, sinh viên, thanh niên tiêu biểu người dân tộc thiểu số và các đối tượng khác trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” theo quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

- Cùng một nội dung là thực hiện các chế độ, chính sách cho người có uy tín trong vùng đồng bào DTTS&MN, nhưng vừa thực hiện các chế độ chính sách theo nguồn ngân sách địa phương theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời thực hiện nội dung từ nguồn vốn Chương trình MTQG thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 10 do đó gây khó khăn trong việc xác định nội dung và chế độ thực hiện theo nguồn vốn, dễ gây nhầm lẫn và khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

(5) Đối với tiểu dự án 3, dự án 10: Ủy ban Dân tộc chưa đưa vào vận hành và tổ chức tập huấn về hệ thống thông tin quản lý, báo cáo số liệu ứng dụng các giải pháp số hóa của Chương trình theo Điều 7, Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 nên địa phương không thể tổ chức thực hiện.

2. Về tăng thu nhập, thoát nghèo cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Chỉ đạo thực hiện việc chi trả chế độ, chính sách cho người dân, đối tượng đủ điều kiện thụ hưởng chính sách theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của HĐND tỉnh về hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 – 2020.

Đối với nội dung này UBND huyện trả lời như sau: UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện việc chi trả chế độ, chính sách cho người dân, đối tượng đủ điều kiện thụ hưởng chính sách theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của HĐND tỉnh về hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 – 2020 theo đúng quy định và báo cáo tại Báo cáo số 67/BC-UBND ngày 25/02/2025 về Kết quả thực hiện kinh phí hỗ trợ thưởng thoát nghèo theo Kết luận số 77/KL-UBND ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh và Báo cáo số 81/BC-UBND ngày 07/3/2025 về kết quả thực hiện chi trả Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của HĐND tỉnh, cụ thể:

- Tại Quyết định số: 801/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc hỗ trợ kinh phí thưởng thoát nghèo theo Kết luận số 77/KL-UBND ngày 02/03/2022 của UBND tỉnh. Qua đó, UBND huyện Sơn Hà

được phân bổ 403 triệu đồng; Từ kinh phí trên UBND huyện đã thực hiện việc phân bổ cho UBND các xã, thị trấn là: 403 triệu đồng và đã giải ngân 373,3 triệu đồng; Số còn lại 29,7 triệu đồng nộp trả ngân sách, cụ thể:

+ Thực hiện chi hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh bỏ sót đủ điều kiện hưởng chính sách là 76,8 triệu đồng; đã giải ngân 70,5 triệu đồng; Số còn lại 6,3 triệu đồng nộp trả ngân sách.

+ Tổng số trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ hưởng chính sách thoát nghèo đồng thời thoát cận nghèo (*thoát nghèo năm 2016, đủ 02 năm liên tục đến năm 2019 đủ điều kiện thụ hưởng chính sách*) là 326,2 triệu đồng; đã giải ngân 302,8 triệu đồng; Số còn lại 23,4 triệu đồng nộp trả ngân sách;

- Tại Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc hỗ trợ kinh phí thường thoát nghèo theo Kết luận số 77/KL-UBND ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh về việc hỗ trợ kinh phí thường thoát nghèo theo Kết luận số 77/KL-UBND ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Qua đó, UBND huyện Sơn Hà được phân bổ 5.307,7 triệu đồng; Từ nguồn kinh phí trên UBND huyện đã thực hiện việc phân bổ cho UBND các xã, thị trấn là: 5.307,7 triệu đồng và đã giải ngân 5.238,2 triệu đồng; Số còn lại 69,5 triệu đồng nộp trả ngân sách, cụ thể.

+ Hỗ trợ hộ thoát nghèo đồng thời thoát cận nghèo 02 năm liên tục là 3.567,7 triệu đồng; đã giải ngân 3.513,2 triệu đồng; Số còn lại 54,5 triệu đồng nộp trả ngân sách (*Hỗ trợ hộ gia đình thoát cận nghèo 02 năm liên tục là 3.250 triệu đồng; đã giải ngân 3.240 triệu đồng; Số còn lại 10 triệu đồng nộp trả ngân sách; Hỗ trợ chi phí học tập là 317,7 triệu đồng; đã giải ngân 273,2 triệu đồng; Số còn lại 44,5 triệu đồng nộp trả ngân sách*).

+ Hỗ trợ hộ gia đình thoát cận nghèo 02 năm liên tục là 1.740 triệu đồng; đã giải ngân 1.725 triệu đồng; Số còn lại 15 triệu đồng nộp trả ngân sách.

UBND huyện Sơn Hà kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng Dân tộc và Tôn giáo;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Anh Quang